

GIÁ BÁN	
ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Mỗi năm 1.500	1.500
Mỗi tháng 2.00	2.00
Mỗi tuần 1.50	1.50

Mỗi báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN
PHIÊN - 41 đường quai sông
Vĩnh Giang (Hà Nội) gửi trước.

TIENG-DAN

Chức vụ của báo
Hưng - Thuận - Kiên

LA VOIX DU PEUPLE

Đang - Đang - Đang

Trần Bình - Phan

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Đang - Đang - Đang

Trong cuộc quốc tế
thì cái trách nhiệm
nhà ngoại giao là
quan hệ nhất: vì hòa
bình cùng chiến
tranh, thường thường
bởi đó mà gây ra.

CHÁNH PHỦ ĐÔNG-DƯƠNG ĐỐI VỚI TRUNG-HOA

Sau cuộc Trung-hoa thống-nhất, chính-phủ Nam-kinh chủ-trương phê-trừ nhất-thiết bất-bình-dẳng điều-ước, cho nên Ngoại-giao-bộ đã hết sức cùng với Liệt-cường thương-nghị để tu cái các điều ước cũ. Những nước Mỹ, Anh, Bỉ, Ý, Pháp đã chịu đính-kết điều ước thương mại mới với Trung-hoa. (Tuy nói điều-ước mới nhưng các nước ấy vẫn chiếm địa-vị ưu thắng). Riêng về Pháp thì điều-ước thương-mại Trung-Pháp đã ký ngày 22 tháng Decembre 1928, trong ấy dự-dịnh sẽ có hiệp-ước riêng về việc thương-mại với Đông-dương. Hiệp-ước này đối với chúng ta mới thực là có quan-hệ mật thiết.

Trong cuộc thương-nghị về hiệp-ước đối với Đông-dương thì đại-biêu Trung-hoa là Vương-chính-Đinh, là Ngoại-giao tổng-trưởng, Từ-Mô, Hồ-thế-Trạch, Trương-duy-Hàn là ngoại-giao ủy-viên ở Văn-nam, đại-biêu Pháp là Martel là đại-sứ Pháp ở Bắc-kinh, và Blanchard de la Brosse là Đông-dương kinh-tế-cục cục trưởng. (Nguyên Thống-dốc Nam-kỳ).

Mấy ngày cuối tháng janvier, Martel và Vương-chính-Đinh đã hiệp-nghị ba lần ở Nam-kinh để thảo-luận về thảo-án của Trung-hoa. Đại-khai những điều yêu-cầu của Trung-hoa có thể gồm trong bảy điều trọng-yếu: 1) Trung-hoa thu hồi đường xe lửa Văn-nam, 2) Pháp phải thả liêu những pháp-luật bắc đải Hoa-kieu ở Đông-dương, 3) Phê-trừ ngạch thân-thuế của Hoa-kieu, 4) Sửa đổi những cách khám xét người Hoa-kieu khi nhập-cấp, 5) Bỏ lệ in dấu ngón tay, 6) Cải-thiện điều-lệ về học tập Trung-hoa nhập cảng, 7) Đốt Lính-sự-quân Trung-hoa.

Ngày 1 tháng Février, lại có cuộc thương-nghị ở thượng-hải để thảo-luận cái thảo-án của Pháp. Sau hai bên cùng nhau lập một thảo-án chung mới để đem ra thảo-luận trong cuộc thương-nghị ngày 8 Février.

Trong mấy lần thương-nghị san đây thái độ hai bên có vẻ quyết liệt. Về phương diện Trung-hoa thì Trương-duy-Hàn công-bố một bản báo cáo nói về tình-hình phụ-đảm quá nặng của Hoa-kieu, và tình-hình thịnh-lợi của công-ty xe lửa Văn-nam. Báo-cáo quan của Quốc-dân-dảng thì đăng những bài nói về tình-trạng bị ngược-đãi của Hoa-kieu ở Đông-dương.

và yêu-cầu chính-phủ Quốc-dân phải cương-quyết trong cuộc thương-nghị. Trong đại-biêu-doan thì Trương-duy-Hàn tỏ thái độ rất cương-ngạnh không chịu nhượng-bộ chút nào. Về phương-diện Pháp thì Martel và Blanchard de la Brosse phản đối những điều công-kích của báo-giới và những điều tuyên-ngôn của Ngoại-giao ủy-viên Văn-nam. Trong cuộc thương-nghị ngày 11 Février, tuy không khi có hơi hòa-hoàn nhưng cũng vẫn chưa thỏa-hiệp được điều gì.

Trung-hoa thì nói người Hoa-kieu mấy lần nay ở Đông-dương bị Chánh-phủ bắc-đãi một cách tàn-lệ, nay họ yêu-cầu được đãi ngộ bình-dẳng với dân các liệt-cường khác. Pháp thì nói rằng Hoa-kieu ở Đông-dương lòng-lai đã được nhiều quyền-lợi đặc-biệt. Theo hiệp-ước Thiên-tân (1885) Chánh-phủ Đông-dương đã thừa-nhận cho Hoa-kieu được quyền sở-hữu ở các xứ bảo hộ, cũng là được đãi vào hạng tối huệ-quốc về tôn-thuế và pháp-luật. Người Hoa-kieu lại được phép dự vào các cuộc công-mại, và kinh-dinh hàng-nghiep ở trên các sông ngòi. Cứ thế thì địa-vị người Hoa-kieu ở Đông-dương là ưu-đãi lắm, cho nên người Pháp cho các điều yêu-cầu và công-kích của Trung-hoa là thiên-lệch và quá đáng.

Ta cứ xem hai bên đối với nhau như thế thì chắc rằng không thể làm sao tìm được nơi thỏa-hiệp. Nếu như không tìm được nơi thỏa-hiệp thì cuộc thương-nghị bao nhiêu lần đánh kết quả phải thất-bại, mà sự giao-thiệp Pháp với Trung-sé phải giải-quyết ra thế nào? Nhưng ta tưởng thế là lắm. Dù thái độ hai bên đối với nhau cương-ngạnh thế nào, đó cũng là cái lý-thế tất-nhiên đối với quyền-lợi của mình không có ai lại chịu nhượng-bộ để đãi, song ta quyết rằng thế nào cuộc thương-nghị cũng phải thành công, mỗi bên nhượng-nhập nhau một chút thì không khó gì mà không thỏa-hiệp.

Ta muốn hiểu vì sao hai bên Trung-Pháp thế tất phải thỏa-hiệp với nhau, thì phải giải-đáp hai vấn đề này:

Một là: Pháp vì làm sao phải thân-thiện với Trung-hoa?

Hai là: Trung-hoa vì làm sao phải thân-thiện với Pháp.

(Còn nữa)
Ngô-Nhân

VĂN VẤN

Đền Trần Võ

Nội tiếng anh linh một học đên,
Vào ra cầu khẩn làm người chen!
Mấy tòa nhà ngói rêu xen đá,
Một mặt hồ tây bèo lặn sen.
Bia đá lờ mờ dấu chữ đỏ,
Tượng đồng to lớn một màu đen.
Nghìn năm cảnh cũ còn ghi đó,
Vàng vũng hồi chuông lặn tiếng kèn (1)

(1) Buổi sáng thường thường có lạch tây
đến trước đền tập thời kèn.

Đêm khuya

Tiếng còi xe lửa thổi hú hú,
Tĩnh dấy trông ra vẫn tối mù!
Xối rượt năm canh mưa lác đác,
Vang tai bốn phía gió vu vu.
Một mình ngồi thức trông ngơ ngác,
Lắm kẻ nằm mê ngáy khò khò!
Canh vắng đối đến đêm sách đọc,
Khỏi mang tiếng xấu học mà ngu!

Đ. L. Ph.

Than đời

Nhào ngàn đời này khéo đảo điên!
Đổ nhân bỏ ngã bởi đồng tiền.
Ám no chỉ dễ phùng ưu thắng,
Khổ sở riêng cho lũ yếu hèn.
Tân học say sưa đường vật chất,
Cựu nho mê muội thuyết thần tiên.
Hỏi sao xã hội toàn như thế?
Không học thì ngu là tất nhiên.

Quí Tích

THẾ GIỚI THỜI ĐAM

VIỆT HOA! VIỆT HOA!

Gọi rằng nói chuyện thế giới, vì chuyện này xảy ra bên Pháp, nhưng đối với ta cũng không xa lạ gì, vì chính là chuyện mấy anh em học-sinh ta ở Paris.

Nói đến tiếng Việt-hoa (pétil an, namite), thì ai chẳng giật mình trợn mắt mà không hiểu ý nghĩa gì? Chính kỳ giả đây lại ngay nhiên trước mắt! Xưa nay vẫn nghe tiếng «hoàng-hoa» làm cho các nước Âu-châu lo lắng sợ hãi, và tiếng «xiêu-hoa» làm cho các nhà tư bản ăn ngủ không yên, đến như tiếng Việt-hoa thì bấy giờ mới nghe đến. Người Việt-nam mà người ta cho là ốm yếu ớt, không khỏe mạnh này, mà có thể làm cho dân tộc nào sợ hãi đến thế nào mà phải la lên rằng Việt-hoa ư? Các độc giả vẫn không ai ngờ đến thế, mà kỳ giả đây cũng không khi nào ngờ đến thế đâu! Thế mà một nhà Thi-xã hội-viên thành Paris là Đại-tá Inard kia mới rồi đã lấy người Việt-nam làm thí-sử mà phải la lên rằng «Việt-hoa! Việt-hoa!»

Số là tối ngày 9 tháng janvier, Đại-tá Inard của hội Ái-quốc (tranh-miên) có khuynh hướng phản-xít, tổ chức một cuộc diễn-thuyết cho các học-sinh những xứ thuộc địa. Một người Việt-nam là Pierre Đỗ Đình định diễn-thuyết về vấn đề «Xứ Đông-dương trong phạm vi quốc gia». Nhưng các học-sinh Việt-nam dự hội nói rằng Đỗ Đình không phải là học-sinh cũng không phải là lao động, không có tư cách gì mà thay mặt cho anh em học-sinh Việt-nam họ bên phần đối-viên Chủ-tịch và yêu-cầu không cho Đỗ Đình nói. Đoàn họ rủ nhau ra về, nhưng ở cửa có mấy người học-sinh Pháp đón đường không cho đi, và có một người cầm cần đánh một người học-sinh Việt-nam. Vì thế gây nên cuộc xung-đột, những bàn những ghế đổ vỡ.

chạm từ tung. Kết quả Chủ-tịch là Salvre bị đâm một mũi dùi vào hông và hai người nữa bị thương nhẹ. Cảnh sát giải tán và bắt 4 người học-sinh Việt-nam, nhưng sau lại thả, vì không đủ chứng-cớ. Những báo bên Pháp mới sang chưa nói rằng việc đã xảy ra như thế nào.

Việc chỉ có thế thôi: trong một cuộc diễn-thuyết về các vấn đề thực-dân, có một ít học-sinh Việt-nam đi dự. Một người họ diễn-thuyết chỉ nói những lời tán dương siêng-nghỉ, cái kiêu-kãnh háng-hai của mấy cậu thanh-niên kia không thể chịu được những lời ấy nên họ phản-đối rằng người Việt-không có tư cách gì mà nói thay cho cả toàn thể học-sinh Việt-nam, và rủ nhau ra về. Nhưng mấy cậu «Ái-quốc thanh-niên» Pháp lại ngửa trở và đánh đập, cù cái lẳng hái thanh-niên, người giống nào cũng có, thì không thể nào tránh được sự xung-đột.

Vậy cuộc đánh nhau ấy tuy có kịch liệt, nhưng chẳng qua cũng là một việc tầm thường. Thế mà nhà Thi-xã hội viên kia quá sợ mà phải phát ngôn chất vấn ông Cảnh sát trưởng Paris về cái «học-hoa» đối với một hạng người ngoại-quốc họ. Cái hạng người ngoại-quốc ông nói đó, chính là hạng người Việt-nam. Trước hết ta hãy hỏi rằng đối với nước Pháp, người Việt-nam có phải là người ngoại-quốc không? Theo các điều ước họ kia (phải nói «điều ước») thì người Việt-nam vẫn là người bị bảo-hộ hoặc là người thần-dân của Pháp, chứ có phải là người ngoại-quốc đâu! Đây là không kể nhiều người có vào Pháp tịch, cũng làm trong sự, làm y sĩ trong thành phố Paris.

Nhưng không sao, dù Đại-tá Inard có xem người Việt-nam là người ngoại-quốc nữa cũng không sao, ta chỉ xem cái mối sự hãi của ông có cái gì là căn-cứ. Khốn-rận! người Việt-nam ở Pháp được bao nhiêu năm! Trừ một hạng rất ít là con nhà quyền quý giàu có, có thể đi du-học được thì chỉ có một hạng công-rất ít không quá bốn năm, hết sức vừa học hành vừa tìm phương-tư-học. Một nhóm người nư vậy thì có thể làm gì? Có thể nhiều loạn cuộc-trị an của nước Pháp sao?

sao? Có thể đồng-hóa người Pháp đi sao? Nếu không thì sao mà đến nỗi Đại-tá họ phải lo về Việt-hoa! Đại-tá trách mấy anh học-sinh yếu đuối kia sao không ở nước nhà mà lại sang Pháp à? Sao Đại-tá không xem ở nước Việt-nam biết bao nhiêu là người Pháp, nào nà chính-trị, nào nhà quan-lai, nào nhà công-nghiep, nào nhà tài-chính, nào nhà giáo-sĩ! Mà cái địa-vị của người Pháp ở nước Việt-nam so với cái địa-vị của người Việt-nam ở nước Pháp khác nhau thế nào? Đại-tá có biết đến không?

Đại-tá sợ thì Đại-tá phải yêu-cầu kế-hoạch để phòng! Để phòng thế nào? Có cách này diệu-nhiệt: đuổi hết các người Việt-nam ở Pháp trở về nước và cấm chỉ không cho người Việt-nam sang Pháp nữa! Ấy lại làm hại với cái ý kiến của các nhà chính-trị nói rằng người Việt-nam ở trong nước đã có Trung-học và Đại-học, có thể ở nhà mà học đến công, không cần phải qua Pháp nữa. Ấy muốn để phòng Việt-hoa thì kế-ý là diệu-nhiệt. Nhưng chẳng biết Đại-tá, có đủ thế-lực mà vận động cùng Chánh-phủ chăng?

Vệ-thạch

Nhân đàm

TÊN NGÀI KHÓ NHỚ QUÁ

Hác hương X. là một người thỏ-hào ở làng C. D. có tính hào hiếp, ưa khách, lại hay giúp người trong lúc hoạn-cấp. Vì thế nên những người danh-nhân hay qua lại, mà những bọn đồ-gàn, vũ-si-muớp cũng mượn cớ này cớ khác mà tới nhiều bác. Thường thường bác mất cơm và tiền tiền lộ đường cho bọn xô-lá cũng nhiều. Song vì quen thói, lịch duyệt lâu, mà con mắt xem người của bác cũng càng ngày càng tinh, nên sau những người chân chính tới thì bác đối rất là kính trọng, mà bọn nào đã dối đến thì không được trông thấy trông mắt xanh của bác nữa.

Có cậu D. trước có đi theo một vài ông danh-sĩ tới nhà bác, sau về đi nam đi bắc, tìm phương hộ khẩu, thường xưng là đi lo việc nước. Một ngày nọ đi đường lỡ dở, trong lưng hết xu, ngồi nghỉ một hồi, sự nhớ đến bác hương, cậu ta chùng đồ ăn-phục, theo một mớ rất sang trọng, xăm xăm một mớ đi thẳng tới nhà bác, vừa gõ cửa vào, may gặp bác ở nhà. Cậu ta chào liền:

— Bác mạnh giỏi luôn chứ? bác còn nhớ tôi không?
— Ngai là ai? mà tôi không biết?
— Bác hãy nhớ thử xem. Tôi là quen lắm, tôi tới nhà bác nhiều lần rồi.

Bác ta nhìn một hồi lâu rồi nói:
— Tôi thật không nhớ.
Cậu ta ngồi kể:

— Năm nọ tôi đi với cụ A... tới nhà bác một lần, có ăn đêm kỳ, năm sau tôi đi với cụ B. tới một lần nữa, lại ăn bữa tiệc, trong lúc đó các cụ bàn việc tân-học... Bác không nhớ sao?

THƯỜNG THỨC

ĐẬP NƯỚC (barrages)

Trong bài «vấn đề dân thủy nhập-diện ở xứ ta» và bài «Điện khí và học-thức» (1), kỳ giả có nói rằng đập nước là cơ quan cốt yếu của các công-độc-ky. Biết rõ các thứ đập nước thường đóng thời khi nói về việc «dẫn thủy nhập-diện» hay an-bà máy than trắng rất dễ hiểu.

Làm đập nước là cốt để cho một nước sông (niveau du plan d'eau du fleuve) cao lên, nhờ sự cao ấy, nên trong việc «dẫn thủy nhập-diện» nước có thể chảy vào ruộng (2), trong việc an-bà máy (3) xe (turbines) để sinh sản ra điện khí.

Khi đã hoàn thành, đập nước ngăn sông ra hai đoạn: nước ở khúc trên muốn chảy xuống khúc dưới thì phải chảy qua đập đập nước (crête du barrage); vì thế nên một nước ở khúc trên phải cao hơn một nước ở khúc dưới và trong mùa khô cạn cũng được cao bằng đập đập nước. Vậy cho nên trong công-độc-ky, sự quan-thiết nhất là cần biết định đập nước phải cao bao nhiêu; sự cao ấy, một là tùy theo ruộng cao hay thấp, xa hay gần nơi làm đập nước; hai là tùy theo sức điện cần dùng và số nước cần sông (debit du fleuve). Cũng có khi đập nước làm tại cửa sông (em-

Bác hương nghe thế, biểu ngậm răng tên này là tên xô-lá, mới là thám-thính gì đây, hai là muốn xô xô vạy mượn, nhưng bác cứ làm bộ tự nhiên lại hỏi rằng:

— Mấy cụ tới đây, nay đã trên mười năm rồi, tôi vẫn còn nhớ, chứ có quên đâu, nhưng ngài thì tôi thật quên hẳn; Tên ngài là gì? mấy lần đi làm gì ở đây?

Cậu ta tưởng ông lão đã vào khuôn rồi, mới ngẩng-trang kể lịch-sử họ của mình: nào là đi viết báo trong Nam, nào là đi làm sách ở Bắc, nào là đi Tây vận động việc nọ việc kia, gần đây tính lập hội buôn thuốc hóa, và lãnh thầu khoán v. v. Hiện nay mới du-lịch các nơi về, định tìm anh em mà rồi lại hạt này, các anh em đi vắng cả, nên vào bác chơi, trước thăm bác, sau nhờ bác giúp một chuyện. Sau hết xưng tên là T. làng... huyện... tỉnh....

Bác hương ngồi nghe rồi thưng thưng nói một câu tự nhiên rằng:

— Ở thế ra cái tên ngài khó nhớ thế!

— Sao vậy bác, có lẽ bác nhiều tuổi đã lẫn sao?
— Không, tôi có lần nào, như tên mấy cụ, tôi nghe chỉ một lần, mà cả đời tôi không khi nào quên, còn cái tên ngài, đầu cho ngài có người một bên cạnh mà nhắc đi nhắc lại tên tôi, tôi cũng không sao nhớ được.

— Vì có gì vậy bác?
— Tôi thật thất vọng ngài, cái tên không có giá trị gì nên không dính vào trong não tôi được.

Cậu ta biết bác hương không phải người lừa được, quay lưng ra đi một nước, không ngo lại.

Tĩnh đời

boulevard du fleuve) để nước khỏi vào ruộng (barrage contre l'eau salée); như thế thì định đập nước chỉ cần phải cao hơn mặt nước biển (niveau des eaux de mer) thôi.

Nói về các thứ đập nước, ta có thể phân-biệt ra hai thứ rất khác nhau: đập nước để chảy qua (barrage déversoir) và đập nước để chứa nước (barrage réservoir).

Đập nước làm về việc «dẫn thủy nhập-diện» đã không cao bao nhiêu (10 cho tới 25 thước) mà số nước cần dùng (debit nécessaire) lại phải có chừng; khi mưa, khi nắng, khi gió mạnh, khi lũ nổi, phải tùy theo đó mà làm đập nước ở sông vào thủy đạo (4). Bởi vậy cho nên có khi số nước cần dùng rất ít mà số nước phải tiêu ra lại rất nhiều; đập nước ỹ gọi là «đập nước để nước chảy qua» (barrage déversoir). Nhưng có khi về mùa mưa, nước chảy rất nhiều, mặt nước sông lên cao hơn hai bên bờ, tràn vào làng vào ruộng, thành ra có thể vì đập nước mà sinh lụt. Những khi ấy, đập nước cần phải có cửa (vanne); khi rút cửa lên, lòng sông lại được rộng, mặt nước lại hạ xuống, đập nước lại ngăn sông ra làm hai khúc như ở trên đã nói. Vậy ta lại có thể phân-biệt «đập nước để nước chảy qua» ra hai hạng: đập nước để (barrage plein) và đập nước có cửa (barrage à vanne). Vì cửa có khi rút lên, có khi hạ xuống, nên người ta thường gọi đập nước có cửa là đập

(Xem qua trang thứ ba cuối thư hai)

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÀ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY HUẾ

Một người bị bắt

Chiều hôm 22 vừa rồi, ông Nguyễn Tống, người Bắc-kỳ, vào chơi ở Huế, nhân ghé lại thăm người bạn làm ở nhà tư-Đức-lập. Lúc đương trò chuyện thì có hai người ở Liêm-phòng đến bắt. Chưa biết ông về ra thế nào? X.

VINH

Nữ quyền đầu thế?

Ở phố Đệ-nhi, có một cửa hàng áo-nam là hiệu An-Mỹ; hai vợ chồng người chủ tiệm năm nay mới độ trong ngoài ba mươi tuổi, chồng tên là Trần-duy-Nh, vợ là Lê-thị-Kh, đều là người Bắc, vào Vinh làm ăn rồi lấy nhau đã năm sáu năm nay, mới được một đứa con gái. Không biết vì lẽ gì, đương lúc trong nhà làm ăn có vẻ phát đạt, thì chị ta lại sinh tình rỗng rẫy đờ đờ chẳng; mới hôm chẳng hay vợ chồng cãi lẩy như thế nào, mà chị ta lên mặt « nữ-quyền », cầm cái bình tích (bình tích nước uống) đánh vào mặt chồng, đến nỗi rách da chảy máu. (Nguyễn bửa đó người chồng đi đâu về, đã thấy mặt chồng là một ở trong nhà). Thế đã thôi đâu, chị ta lại mướn dấu đứa con, và phải đơn kiện người chồng ở phố, nói là người kỳ không phải là chồng chị, chính là đầy tớ. Người chồng bất đắc dĩ phải phải đơn kiện ở tỉnh, thì chị ta lại mướn chuyện để dục các cái trong nhà, mà còn ai lãnh bước... Hiện nay việc còn lồi thối ở tỉnh, còn chị ta thì đã trốn về Bắc rồi. Ôi! Nữ quyền làm lạc, phong hóa đảo điên, khiến cho người bừa bãi, những tìm ruột bầm gan vì thế-đạo!

V. D.

QUẢNG-BÌNH

(ĐỒNG-HỚI)

Mô phạm đồ bác

Tết nguyên đán này, kỳ giả ra thăm người bạn ở Đồng-Hới, nhân

được thấy một chuyện lạ lùng.

Hôm đó chính là ngày mùng một Tết. Các nhà dọc đường chỉ để cửa hé hé, cảnh tượng ngoài đường vắng vẻ đến nỗi. Nhưng đi đến một ngã tư kia, trong một phố nhỏ thấy người ta chập chững, chen chúc nhau nhàn nhàn. Kỳ giả cũng chen vào xem, té ra họ xóc nhất lộc! Nhất lộc đây đánh to lắm: có văn thấy nhà cái dóm được năm bảy chục, cũng có văn thấy chung đến vài ba trăm! Người xóc cái xem bộ ra người lịch sự lắm, ăn nói lễ độ, tiếp khách một cách « dĩ » lắm. Bên anh ta lại có một cái cũng mỗi son da phỉn, có vẻ con nhà khuê các. Trong phố kỳ giả đặc biệt thấy một cách rất đơn giản và nhàn quan. Kỳ giả hỏi thăm thì có một người đáp rằng:

« Ông trợ này giỏi lắm » (kỳ giả nghe tiếng « trợ » đã sắp bỏ một câu, nhưng người kia đã nói luôn rằng:

« Ngày thì ông dạy ở trường, rồi lại ông làm bóng, ông chụp bóng của ông ta rành lắm; mới đây mới xướng làm đồ gỗ, và một phòng chụp tức, công việc phát đạt, lắm.

« Ông trợ ấy là ai? có phải người xóc-cái đó không?

« Chính phải. Người đứng bên cạnh, năm chục chia khóa đó là cô vợ. Con người dân ông đứng bên kia là một tay bợm, xóc nhất-lộc tài có tiếng, cho nên ông trợ này cũng bần vốn để xóc-cái đó.

Nghe được câu chuyện kỳ giả ra về, tình hình này kỳ giả khác ở trong giấc mộng. Ông trợ đó đã mở được một sở đóng đồ gỗ, một sở cạo tóc lại tinh được nghề chụp ảnh. Thời là người đáng khen đáng quý, đáng làm gương cho kẻ ăn xổi ở thì. Nhưng cũng đáng buồn đáng tiếc, là thiếu gì nghề mà nay ông lại còn xoay thêm một môn nhất-lộc nữa! Để làm ông thầy học, nghĩa là làm « khuôn mẫu » cho trẻ con, chỉ mà đứng nổi quên hết trách nhiệm vì đồng tiền, đành đem cái trò để tiện mà bóc lột kẻ khác. Thử hỏi ông trợ đó đến khi dạy luân lý, mà nhất là dạy về bài « cớ bạc » thì ông giảng giải thế nào cho học trò?

H. D. Q. lai cáo.

QUẢNG-NAM

(THIÊN-BÌNH)

Quan cũng say sao?

Kỳ giả nhân dịp lễ nguyên đán về quê ăn Tết, nghe dân gian ai cũng p ăn năn quan Phủ, nhất là về những điều này:

Quan có tình ra men, mỗi ngày làm sao cũng phải uống cho được mấy chén rượu. Quan uống nhiều thì phải say, quan say thì quan làm rầy cho nhà lại và dân xã. Lý hào ai vô phúc hầu quan phải lúc men hồng thì khổ.

Quan cũng vì thường say nên đã gây cho quan một cái tật tình rất nóng. Những kỳ hạo lý dịch các xã thôn thường bị quan đánh luôn. Như trong dịp lễ tết thành nhà (chương phủ Thăng-bình có quan Sứ lên dự), chẳng biết vì quan bất bình đến gì mà cũng đánh Lý trưởng làng Hương-chi đến 30 roi (văn lý đó là cháu một ông quan hưu trong hạt, như người thường thì phải 50 roi). Có hai người trốn khác cũng bị đánh. Về dịp Tết này quan lại ra lệnh cho các xã thôn nơi nơi đều mở cuộc bài-chơi, trong khắp phủ hạt ở đâu cũng có. Đánh bạc thì chính thua một được, dân ngu thêm khổ mà quan thì được « lấy thuế » (mỗi chơi 10 ra là 300; chơi lớn thì hơn.)

Còn như trộm cướp hoành hành, phá những đàu gian thì quan không trừ cách quân phòng, sống chết mặc dân, quan không bận đến. Có bạc và trộm cướp, bao nhiêu cái ách ấy, nhân dân ở ăn sao cho yên được.

BÌNH-ĐÌNH

(QUINH-ON)

Một nhà thương mới mới

Bản-quan mới được tin rằng ông Thái-quang-Ki tức là Dược-Khoa bảo chỗ mới được phép mở tại Quỳnh-nhơn một tiệm thuốc chuyên bán các thuốc-phẩm tây-phương.

Bản-quan có lời chào ông Thái-quang-Khiết được phát đạt.

NHA-TRANG

Sau mà đề tiện thế?

Năm nào cũng vậy, chừng đến 27, 28 Tết thì bọn phu lý đi khắp trong thành phố xin tiền, để về mua hương vàng trong ba ngày Tết

Nhưng cái nghiệp kỳ tướng cũng là một việc thường vì những người ở thành phố Nha-trang đây có cái thói kỳ, mà các thành-phố khác cũng thường có như vậy.

Nay lại nghe rõ ràng câu chuyện một vị quan trong thành phố, mà cũng làm theo thói nói trên mới là lạ.

Ở thành phố Nha-trang có viên Bang tá T. L. B. như gặp ngày nhậm chức mới được tân tân, lấy câu « đi chúc mừng » làm danh hiệu mà đi khắp cả trong thành, đứng xin tiền từng nhà. Hễ tới nhà nào, thấy rượu thì ngồi khoai chỉ làm, vì ngồi có tình nghiệp men. Uống năm, bảy ly rồi, thì kẻ ơn kẻ nghĩa, hết câu « ơn nghĩa », thì đồ ngay câu « hành-khai » ra. Nhiều nhà, một là vì năm mới « Quan tới chúc mừng » hai là vì cái danh giá của ngài, mà đành thì đi năm ba đồng cho yên việc. Lại có một cái rất dễ tiền nữa là Quan xin cho Quan rồi, Quan lại còn xin cho cậu con Quan nữa. Có nhà mợ có con còi, Quan cũng vô xin, mà xin cho kỳ được mới chịu.

Làm một chức Bang tá thành phố, như thành phố Nha-trang này, cái phẩm tước không phải là nhỏ. Một nói rằng quan năm gia chủ có xảy ra việc gì rắc rối mà quan ta không bắt, thì bồi pháp chức Bang tá đối với nhà nước không trọn; hai nói rằng, vì ơn riêng dễ xin tiền, thì ơn gi, chức Bang tá đã làm được ơn gì cho dân nữa?

Trong một năm, nào lương bổng của dân (dân đóng thuế cho quan ăn) nào bởi lẽ của dân, biết bao nhiêu là của, mà sao còn đến nỗi phải đi làm đều để tiền như vậy, chẳng sợ mất cái giá trị một đoàn thể quan trường hay sao?

Người biết chuyện

BẮC-KY

HANOI

Hà thành Ngộ báo lại ra

là thành Ngộ báo bị đình bản ban hành đến ngày 18 Février vừa rồi lại xuất bản lại, bản báo vừa nhận được số báo ra ngày ấy, xin chào mừng bạn đồng nghiệp.

Việc ăn mạng ông Bazin

Việc ăn mạng ông Bazin, khi mới phát hiện thì dư luận trong báo giới, người thì cho vì ghen ghét vì tình, người thì cho vì cạnh tranh về việc mộ phu, lại có người cho rằng có quan hệ với cái án mạng Noel năm trước. (vì ông Bazin làm bồi thẩm trong buổi xử án thủ phạm Alexis). Đến nay Chánh phủ lại cho rằng việc của hội bí mật 11 Vi, thế, từ khi bắt được Léon Sanh rồi thì ông dự định phát giấy cho các viên mật thám đi khám nhà và bắt cả các người máy lâu nay thường bị tình nghi về « chính trị ». Việc khám xét và bắt bớ ấy thì hành từ ngày 16 Février, ở Hanoi, Nam-dinh Hải-phong, và Thái-bình. Theo báo Đông-pháp thì số người bị bắt có đến 30 người, đều bị giam ở sở mật thám chờ chưa bị tố tụng ngục. Khi

tra hỏi thì không ai nhận rằng có can thiệp vào án ấy, và có chán trong một hội bí mật nào.

Một điều đáng lạ là gần đây, trong nam ngoài bắc, hề xảy ra một việc gì hơi quan trọng thì Chánh phủ cho ngay là việc bí mật kết xã, nào việc khám giấy thuế thân ở Bắc-lực, việc người chết ở Barbier, việc mới sung ở Camp-des-Mares, việc ăn cắp tiền quỹ ở Poulou Condore, nay lại đến việc ám sát Bazin, đều là việc bí mật kết xã cả.

việc gì, đã vội vàng bình phẩm « Annam thì làm trò gì được! » « Những đứa kỳ sao nói ra không biết thẹn thẹn. Chẳng qua chúng nó chỉ là những đứa thất vọng, « đối nãi, đã cam bẻ an phận thì thường, lại muốn ai ai cũng qủy « gọi nó lấy nhục chúng nó cả.

« Lúc quân Nguyễn sang cướp nước, vua định đầu hàng, ông Trần-thủ-Độ kháng-khải can rằng: « Vua « muốn hàng, xin hãy chặt đầu thân « để! » Ông Trần-hưng-Bạo lại « nói « Đầu thân còn thì xắt đầu « còn! » « Bội có những lời răn « kỳ mà nước Nam còn vững đến « ngày nay.

« Vậy hãy hỏi, ông Trần-thủ-Độ « là ai? Ông Trần-hưng-Bạo lại là « ai? Chẳng phải là con cháu nước « Việt-nam ư? Chẳng phải người « Annam là gì đây?

« Lại như ông Nguyễn-Huệ là « người mặc áo vải ở núi Tây-sơn « chỉ vì biết rằng người Annam còn « làm được lắm, « trò » hay mới « dám cả quyết cầu gươm dưới « quân Bắc-Cửu... »

« Trong đoạn này tôi muốn dạy « cho những kẻ ngu si biết rằng « người Annam có làm được lịch sử « rất vẻ vang chứ không phải là giống « đơn bèn.

« Bên trang 51, anh viết: « Nay « bởi những chị em vì chất đồng « tiền phải bán mình cho quân ngoại « quốc, hoặc là những người bợ « duyên lấy phỉn loan bề quyền « sinh, ta mong rằng chị em nên lấy « gương cô Trần-thị-Nghĩa mà noi « theo! Có cái chết vẻ vang có cái « chết ở nhục... »

« Đây là anh nói với những người « lấy ngoại quốc, tức cũng như những « người lấy Tây chứ gì?

« Nguyên trong cuốn sách này « tôi kể chuyện một người con gái « Annam bị thăng lương Tàu là Tôn-sĩ-Nghị bắt ưc làm vợ. Người con « gái ấy tức là Tr-thị-Nghĩa. Nàng « xót thân mình, lại đau phần nước, « cho nên lập chí báo thù, làm nội « ứng cho vua Quang-Trung đánh « đuổi được Tôn-sĩ-Nghị. Có giúp « được vua rồi thì cô ta nghĩ mình « không xứng chuộc vộc, và lại giả « xưng vợ nước cho nên mới dám « quyền sinh. Vua thượng tể làm « mới lập bia, trong bia có chép câu « ông vừa hỏi tôi, thế thì có lý ra, « nhời kỳ không phải là của tôi mà « là nhời của người xưa truyền lại.

« Cái bia ấy còn không? hay là « chép ở sách nào?

« Tôi đọc nhiều sách sử kỳ nên « quên không rõ nữa, còn cái bia kia « tôi người Pháp sang chiếm Hà « nội đã bắt thần công vào đền nổi « vũ núi mới rồi! (!)

ĐI PARIS CHƠI!

KHÔNG MẤT TIỀN TÀU!

Tết năm nay các bà muốn cho ông đi chơi xuân vắng cảnh Paris không mất tiền tàu, thì xin gửi ngay 0505 timbre về hiệu TRÚC-THÀNH n 59, bis place Neyret Hanoi, lấy mẫu các thư xe đẹp giá từ 28300 trở lên, chỉ có xe hiệu ấy rất tốt mới đi xa được như thế.

HÔNG-HIẾN ĐỀ-CHẾ

DIỄN NGHĨA

(CHUYÊN TẠO)

Dịch - giả: SỬ-NHÌN-TỬ

Số 15

CHƯƠNG THƠ SÁU

2. - ĐỀ CHẾ THỦ TIÊU

Cái thuyết Đề chế thủ tiêu, sau khi Văn nam khởi sự nửa tháng, thì đã nghe có tiếng tức đó, song đến là những lời lẽ đại, chưa có sự thực. Dương lão đó Chánh phủ đang lo khêu rầy các biên quốc thể là do tại quốc dân công g, đều có một số ít người phản kháng. Chánh phủ không thể thủ tiêu được, nên về việc Đề chế vẫn là một mực lớn hành, một mặt cơ thông ngoại giao, một mặt trấn yên sự loạn Văn nam để thủ hành lễ đáng cực cho sớm. Đến trung tuần tháng hai, sự có một ngày một bữa, mà nghị Đề chế thủ tiêu mới phát sinh lại, cuộc Tru bị đến lễ cũng sắp đình biên, về khoản phí Tru bị thì từ ngày 1 tháng 3

nhất luật đình phí, và có đề nghị thủ tiêu niên hiệu, giắt lán Tham chánh viện, lại triết ở Tru bị đình biên. Trong công phủ thì mở Hội nghị tra phương pháp thủ tiêu Đề chế. Có một điều đáng cười là: Khôi phục Đề chế nói rằng quốc dân công g, thì khôn lẽ tự Chánh phủ thủ tiêu đi. Ngày 28 tháng 2, thân lệnh cho Lập pháp viện định ngày 1 tháng 5 làm kỳ triệu tập, để làm cái địa bộ xoay trở lại trước, lại nghĩ tuyên cho Nghị viện công việc phân phối, một do Tham chánh viện quyết nghị lấy người đương tuyên trong Quốc dân hội nghị phân tuyên làm người đương tuyên viên Lập pháp phủ tuyên, đứng triệu tập cho mau.

Đồng thời có dự các cơ quan trong các việc dự tra mà có quan hệ đến Đề chánh, đều gác bỏ cả. Lại phân diện cho Trưởng quan các tỉnh các Công-sứ tra lại các nước, trong câu g kiến đối với Đề chế thủ tiêu. Kế tiếp được phân diện, công việc này rất ít xin sớm đình cực, song phần nhiều hoặc gián tiếp, hoặc trực

tiếp đến biên thị tán thành thủ tiêu cả. Chánh phủ xét theo đại thể, định đại viện Lập pháp khai hội, sẽ đề nghị thủ tiêu Kế đến 15 tháng 3 Quảng tây cũng tuyên cáo Đề lập liên lạc công nghị gấp liền, chừng đó không có thì giờ trong câu đại g, ngày 21 tháng 3 ở Công phủ triệu tập đại hội, quyết nghị đem « ngày 22. đem phát bố mệnh lệnh, thừa nhận Đề chế thủ tiêu, thế là trở Đề chế bởi mây về mặt, đã quá trạng thần đến đó là họ lập!!

Người ta truyền rằng, đương lúc Tru quân 113 nam, việc bình giải rồi, đã có ý thủ tiêu Đề chế, nhưng còn sự thủ tiêu sớm thì oan trái sa sút, không thì mạng lệnh được, nên có đại quân sự có thắng lợi sẽ cử hành. Đến thượng tuần tháng ba, có lập được tin tiền quân lập báo lại sinh lòng quan vọng lời thời định có thắng, luôn thì làm Đề chế! Rồi lại tiếp có việc Quảng tây, sự cơ bức thì, bắt đề đề « về vãng thủ tiêu. Vì lúc Quảng tây đề lập thì Tru quân ở các tỉnh có bắc... bắc...

liên tiếp đánh một diện về bảy lộ đại kế và xin nhất định phải thủ tiêu Đề chế, đề cũng là một cái mãnh lực giúp cho sự thủ tiêu.

3. - CHÁNH TRỊ THI HÀNH

SAU LÚC ĐỀ CHẾ THỦ TIÊU

Từ có lệnh triệu tập Đề chế, đồng ngày đó thân cái lệnh triệu tập Lập pháp viện làm thời hội nghị và tuyên cáo ngày sau khai hội. Ngày 23, bỏ Hồng Hiến niên hiệu, lấy năm ấy làm Dân quốc ngũ niên. Ủy đại lý Đoàn kỳ Thụy làm Tham mưu đồng trưởng. Đoàn kỳ Thụy công tác thế Xương trước vì có không tán thành Đề chế, trước sau từ chức. Ngày 21, lúc quyết nghị thủ tiêu Đề chế, liền đương Tru thế Xương làm Quốc vụ Khanh, và giặc lực trong ngày ấy nhận chức, nên cái lệnh triệu tập Đề chánh, do Tru thế Xương, Tiếp đương tên là Nguyễn Hồng, Từ thế Xương, Đoàn kỳ Thụy ba người đó, lấy danh nghĩa đánh điện cho các tỉnh độc lập thường lương công việc thiện hậu (các việc nghị hòa sẽ chép sau). Ngày 23 Đại hành Lập pháp viện khai hội quyết

nghị đem các thư từ thời đại của các tỉnh gửi đến trả lại nơi nào ở nơi ấy nhất luật tiêu hủy, lại quyết nghị các pháp lệnh Dân quốc, có cái nào nhân việc biến cải quốc thể mà mất hiệu lực nhất luật hủy phước lại kế tục thi hành, từ xin chánh phủ tuyên bố mệnh lệnh có câu: về khoảng can thiệp quốc thể, cả động khinh suất, về viên Lập pháp (đại hành không từ chối cái lời đó xin, đáng lẽ phải tự kiểm soát lấy mà xin giải tán. Sau đã quyết nghị rằng, hội hạn chỉ hồi phục các án nhân Đề chế mà phải chỉ mà thôi còn ngoài ra hãy đợi cơ quan chánh thức dân g thành lập, thảo luận kỹ càng thì đề Chánh phủ kiến nghị. Chánh phủ cho đều đó không hợp với ước pháp, phải lại giao cho Lập pháp viện các chiểu thường khai hội. Ngày 23 ở phủ Tổng thống đổi các công văn quan hệ về việc Đề chế, cả thay làm từ mẫu chức vụ. Ngày 23 tháng 3 thân lệnh Quốc dân hội nghị cũng đề chế lập pháp và nghị viện tuyên

cử, cử tuân theo chương trình trong Ước pháp, phân biệt làm theo. Ngày 2 Đại hành lập pháp viện từ xin triệu tập danh nghĩa Quốc dân. Đến đại biên và tiêu luận các án Quốc chủ lập hiến quốc thể. Ngày 7 tức trừ bị cuộc Lập pháp viện sự vụ. các và Biên lý Quốc dân hội nghị sự vụ cụ, đều giao bộ Nội vụ kiểm biên. Ngày 21 lại thân lệnh: « Trước nhân các việc đại trị, bản Tổng thống cầm giữ chánh quyền đại Quốc vụ Khanh để giúp phụ, nay y theo lệnh Ước pháp chế định Chánh phủ id chức, ủy cho Quốc vụ Khanh, Tổng lý Quốc vụ id chức Chánh phủ, để làm cái nền trách nhiệm Nội các, và mở bước đầu cho đường đại lương Chánh phủ. « Đường trong ngày đó cũng bố cái lệnh id chức Chánh phủ cũng Chánh phủ trực thuộc quan chế.

(Còn nữa)

VO TUYEN DIEN

Có ích cho các ngài vì nó có thể thông cho các ngài biết những tin sau này, mà các ngài không phải phiên dịch cả :

Những tin sau cùng trong thế giới :

Những giá ngàn phiếu :

Những giá hối đoái :

Những cuộc hòa nhạc do những nhà tài tử của số Vô tuyến điện hiện các ngài :

Tóm lại thì Vô tuyến điện công hiến cho các ngài tất cả những thứ phát biểu của trí thức và mỹ thuật.

Các ngài đừng nên tịch mịch nữa, phải liên lạc với thế giới văn minh. Muốn thế thì sắm một cái máy nhỏ là được.

Các ngài cứ viết thư hỏi chúng tôi, vô luận đều gì chúng tôi xin hết sức giải đáp.

Các ngài muốn thì chúng tôi sẽ xin gửi không quyền sá hũ các kiểu máy. Xin các ngài hãy đi thăm gian hàng đây là, số 15, tại Hội chợ Hanoi.

Đông-dương vô-tuyến-diện công-ty RADIO-INDOCHINE

Vô danh công-ty, vốn 3.150.000 quan, tại Hanoi và Haiphong.
Hanoi, số 14 đường Bognis-Desbordes - Haiphong đường Paul Bert

— Phải, trong sách anh, anh có nói rằng có Trần-thị-Nghĩa lúc chết được dân lập đền thờ, rồi cuối sách anh đưa một câu : « Mỗi đến « hội người Pháp sang bà thành Hà-nội, một phát thần công đã làm « tan nát một cái lâu đài đẹp đẽ « kia. Hồi ơi ! Văn-minh là thế « đấy..... »

« Văn minh là thế đấy ! » Câu này anh tỏ ý gì ?

— Ông buột lời vào tội phản Pháp thì ông cứ tìm chỗ nào có ý tưởng bài bác người Pháp mà hỏi, can gì phải bôi đen chỗ tôi bình phẩm cái « văn minh » ?

— Trên anh nhắc đến cái phát súng của người Pháp, dưới anh lại « bôi vôi » cái « văn minh » thế là hai ý có liên-can đến nhau.

— Như vậy thì tôi xin cất nghĩa rằng tôi « bôi vôi » để tỏ ý tức, làm sao một cái đền đài đẹp đẽ như kia, trong có thờ một vị nghĩa khí như ông ấy mà bỗng chốc lại bị cái hòn đạn vô tình bắn vào ! Tức quá ! Cái hồn đại thần công lại chính là một cái hiệu quả của văn minh, cho nên tôi mới « bôi vôi » cái thứ văn minh ấy !

— Đền này bây giờ ở đâu ? truyện có thật không ?

— Cái đền này đã bị súng của các ngài quét mất rồi còn đâu nữa. Còn như truyện có không thì không thì không biết, nhưng tục hễ còn truyện lại. Tôi thấy truyện hay đem ra chép chơi.

— Anh làm một cuốn sách khá dày thế này mục đích để làm gì ?

— Mục đích để học. Tôi chuyên chỉ về sử học, tôi muốn biết rõ cái lịch sử về vang của nước tôi. Trong những giấy, mà ông bắt được phần nhiều là những tài liệu về sử học.

— Chắc rồi anh đem in chứ ?

— Không, tôi làm sách ra để mà xét cái trình độ học của tôi đấy thôi. Quyền sách này tôi làm xong từ hôm 25 Février, nếu tôi có ý đem in thì đã xuất bản rồi. Và chẳng ông bắt được của tôi quá 10

quyển sách tôi viết ra, mà nào tôi có đem in quyền nào đâu.

— Thôi được, đến mai tôi hỏi nữa. Nhân tiện tôi nói để anh biết việc của anh thì chưa biết pháp luật xử trí ra làm sao, nhưng còn về đảng Sở-anh-lâm, thì riêng không kể, sự ấy lại tùy ở ông Chánh-sở-anh.

— Về đảng Sở-lâm thì tôi không cần. Tôi chỉ ước mong rằng ông sẽ lấy công làm mà xử việc tôi, ấy là tôi mãn-nguyện.

(kết sau sẽ tiếp)

NGUYỄN-XUÂN-ĐÌNH

ĐẬP NƯỚC (barrages)

(Tiếp theo trang trước số 14)

nước có cử động (barrage mobile) đập nước đặc lại gọi là đập, nước không cử động (barrage fixe).

Hai thứ « đập nước » để « chặn » hay « chắn » ấy cũng có khi dùng vào « kỹ nghệ than trắng », nhưng chỉ dùng về các công cuộc nhỏ thôi. Về các công cuộc lớn lao, sự điện cần dùng rất nhiều, bởi thế, phải có thác nước (chute) cao, phải dùng đến ống dẫn nước (conduites forcées) và phải làm đập nước để chứa nước (barrage réservoir).

Làm được thứ đập nước này là vì ở thượng du, hai bên lòng sông toàn là núi non cao lớn, có thể dựng một nước lên 50, 70 thước mà không sợ có nạn lụt hại đến nhân dân ở gần đập nước và ngang với đỉnh đập nước, người ta lại đào những hồ chứa nước (lacs réservoirs) để chứa nước mưa trong khi mùa bão; nước ấy, sau sẽ dần dần tháo ra cho chảy xuống nhà máy. Cũng đập nước cũng phải làm của công lấy nước (ouvrages de prise) và đường kênh (canaux) để nước ở sông chảy vào hồ.

Thường khi, đường kênh phải đi qua núi, người ta lại làm đường hầm xuyên sơn (tunnels). Hồ chứa nước cũng có cửa cống để tháo nước sang các buồng phát nước (chambre de mise en charge), rồi từ đó nước chảy theo ống dẫn

nước, xuống tận chân núi, làm quay các bộ bánh xe nước (turbines hydrauliques).

Các công cuộc lớn lao ấy tuy làm rất tốn công tốn của nhưng cũng nhờ vậy mà thác nước được rất cao, nhà máy điện được có đủ nước dùng quanh năm, mà trong kỹ nghệ « than trắng » hai điều đó chính là hai sự cần thiết nhất.

Lê-dư-Kim

(1) đã đăng báo Tiếng-Dân số 75 và số 154.

(2) Xin coi lại bài « Vấn đề địa thủy nhập-diện ở xứ ta ».

(3) Xin coi lại bài « Điện khí và bạch than ».

(4) Đập nước để chứa nước mưa (barrage contre l'eau saleté) cũng thuộc về hạng đập nước để nước chảy qua (barrage déversoir).

ĐỘC-GIÀ LUẬN-DÀN

CÁM TƯƠNG ĐỐI VỚI VĂN ĐỀ NƠ CÔNG HỌC HỘI Ở BẮC-KỲ

Ngày tháng thoi đưa, thì giờ điện chạy, kể từ ngày chị em đứng lên hô hào, vận động lập hội Nữ công ở Bắc-kỳ đến nay đã trọn một năm rồi, mà rút lại chỉ còn một chút xác tàn, tro, bụi. Ồ ! đã là xác, tàn, tro, bụi, mà kỳ giả lại có mấy lời sau đây, thì có khác gì cái cam chiếu quật!

Nhằm nơi đó mà qui lại. Quạt lại chỉ là cho vẫn dặt mù giới chứ nào có ích chi. Biết rằng vô ích mà ngơ bặt quan hoài vẫn chưa hề rảo mắt, vì biết trong lòng mình, một bộ phận không lành, toàn thân phải chia đau. Điều đó, mong chị em sẽ lượng tình thứ cho.

Trời đã sinh ta để gì trại gái, vẫn phù cho ta « có miệng, miệng có quyền nói ; có óc, óc có quyền suy ; có chân, chân có quyền đi ; có tay, tay có quyền đẩy, có mắt, mắt có quyền thấy ; có tai, tai có quyền nghe » không ai được phạm đến quyền lợi của ai, áp chế được ai để ai cũng được sinh ra một cách bình đẳng, ai ai cũng được thừa hưởng cái quyền lợi của tạo hóa ban cho. Thế mà ngó lại đến cái trạng huống, cái hoàn cảnh của phụ nữ nước ta ngày nay, ta không thể không chép miệng mà than rằng : « Buồn lắm ! Thảm lắm ! ».

Chợt một kiếp đời, ngoài cái nỗi cơm, áo, gạo, muối, ngoài cái xô bồ, góc nhà ; còn ngoài cái, làng nước là gì ? xã hội là gì ? Không biết.

Quan hệ năm chỉ tới, ngoài cái công việc mỗi chi, dưỡng kim, ngoài cái chính sách « bừa đánh dùi đục » của đức ông chồng bạo ngược; còn ngoài cái, quyền lợi mình có những gì ? địa vị mình có quan hệ đến xã hội những gì ? Không biết.

Cứ đi chi đã có kẻ nói « Thân phụ nữ nước ta chỉ là một vật giải trí, đời phụ nữ nước ta chỉ là một cái máy để. Trách nhiệm là thế ! Sự nghiệp có thể ! » Vội đến đây ta lại không thể không quàng bát « đập bàn, la lớn lên rằng : « Phụ nữ nước ta đến như thế này ư ? Ở thế giới này, có phụ nữ nào chịu đau đớn, chịu tủi nhục như nước ta ấy không ? »

Hỡi vị đầu mà nên nóng nổi thế ?

Hà chẳng phải vì nữ giới nước ta quá xu hướng về cái « luyến » tam

lòng », đem toàn thân ý lại ở bên đàn ông. Mà ý lại là tự mình rẽ mình đi, bỏ cái quyền lợi của mình đi. Quyền lợi của phụ nữ vì vậy mà tiêu một, cái bậc thang giới hạn của nam nữ hai giới vì vậy mà xuất hiện.

Phương chi :

Một dân tộc giàu hay nghèo, mạnh hay yếu, một phần lớn là nhờ có kinh tế ; mà kinh tế phát nguyên từ ở gia đình. Phát nguyên từ ở gia đình, mà trăm nghìn cái gia đình, cái nào cũng có một nửa ở nước ngoài, trong một nhà, số đàn bà thường chiếm một số nhiều hơn số đàn ông. Ăn, ăn của chồng ; tiêu, tiêu của chồng ; mặc, mặc của chồng ; khi ốm đau cũng nhờ vả ở chồng ; khi sinh nở cũng trông cậy ở chồng. ... Cái gia đình ấy có lý nào mà không sa sút ? Cái dân tộc ấy có lý nào mà được sống còn, đương lúc mà thế giới quay lại rất mau về đường kinh tế ?

Bây giờ, nếu muốn nâng cao cái quyền lợi của phụ nữ lên, muốn phòng nhân cái phong trào đảo thái của làn sóng kinh tế ấy ; phương thuốc thần hiệu, không sao khỏi sự nữ công.

Học lấy nữ công để cứu vãn lấy cái thuyề kinh tế chìm đắm của quốc gia.

Học lấy nữ công để gây cho bạn

quân thoa cái tinh thần tự lập.

Học lấy nữ công học lấy hội nữ công để có kết một cái đoàn thể tất giao, để dấn dấn nhau lên con đường tiến bộ, để cứu vớt nhau khỏi vùng trầm luân. Bước đường qui bau ấy sự nghiệp vĩ đại ấy chính chị em ta trong Trung-kỳ đã sớm biết dừng giấy, vì mấy mươi triệu nữ đồng bào rứt ruột dầm máu, đập đầu đập máu ; rung chuông gõ mõ mà tìm người đồng thanh, thẳng cánh, nai lưng mà đi săn bắn khỉ vượn.

Đội với các bạn phụ nữ chưa được giải phóng ở ba kỳ, chị em ở Trung kỳ thật đã là một tấm gương sáng phản chiếu cái tinh thần tự cường, tự lập ; là một chiếc kim chỉ nam về chỉ phương châm giải phóng ; là một bộ được cánh khuya, tiếng gà gáy sáng ; là một đội quân nung nấu, là cơ liên phong trên con đường tiến bộ. Mà nói quá đi nữa, có lẽ là bà tử tài hiện cõi trần gian để đi đầu, khuyến khích chị em đấy.

Ồi ! thưa giới một vận, không bằng thua bạn một lý. Tôi buồn, tôi tủi, tôi hận, tôi tức, hờ các chị em, nhất là các chị em ngoài Bắc đây. Nhân tiện xin bộc bạch cùng chị em, những điều tôi đã trung-tai nghe mất thấy về cái nguyên nhân thất bại ấy như sau này :

1/ Vì chị em nhút nhát, vụng về một cơn phong ba, một phen dạn nạt, đã thẹn lét như diều hâu thảng chập, rần rảo màng nậm.

2/ Vì chị em nhát gan, đoán chỉ, lằng lằng ban đầu, lại phai đoạn cuối, dùng như tiếng pháo, sột sột chút xác tàn, tro bụi.

3/ Vì chị em hay tham cái huy chương vô giá, cái huy chương chớp nhoáng, mây bay, mà bỏ cái trách nhiệm lớn lao to tát.

4/ Vì chị em có thói phù nhiệt, làm ăn bốc nổi, nóng nảy háng quơ. Ngoài bốn đó, họa là :

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIÊM

HỘI CẤT TIỀN LAM VỐN - HỘI ĐẦU TÊN CỎ PHẪN - CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP LẬP RA

Đại-cuộc ở tỉnh Thượng-Hải (China) 7, Avenue Edouard VII

Vốn của Hội : 65.000 lượng bạc Trung-Hoa (đã đóng một nửa) và 2.000.000 phật lạng

Đạipháp (đã đóng một nửa)

Tính số đến ngày 31 décembre 1927, Hội sở-tích được 26.545.000 đồng bạc Hồng-Mao (dollars)

cất tại Thượng-Hải.

TỔNG-CUỘC LỚN Ở ĐÔNG-PHÁP : 25 Rue Guyonnet SAIGON - máy nói n° 671

PHỐ CUỘC coi về TRUNG-KỲ và BẮC-KỲ : 19 Rue Bognis-Desbordes HANOI - máy nói n° 659

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CỐ

Số bạc sử tích của Hội gửi tại Kho-bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Muốn bà tiện cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu qui,

thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIÁ PHIẾU, NGƯỜI CHỦ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LÀ

Một ngàn đồng

SỞ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ Ở TRUNG-KỲ

TÊN TỈNH	DANH HIỆU CÔNG-ĐỒ CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ
Thanh-Hoa	M.M. Bùi Tường Lân, Hồng Lô Tự Khanh, hươu trí, 130 Grand'Rue à Thanh Hoa.
Vinh - Benthuy ..	Hồng Cúc, Hồng Lô Tự Khanh hươu trí, ở nhà quan Tham Hộc, tòa Sứ Ngộ An (Vinh).
Ha-Tĩnh	Võ công Hòa, Chủ nhà Vạn Hương - Hà Tĩnh.
Quảng-Binh	Hồ quí Tạng Thương mại ở Dongphoi.
Quảng-Trị	Thị Lan, Chủ nhà Khách sạn hiệu Lion, rue Thach Hào à Quảng Trị.
Huế	Tôn Thất Đài, Tư Giáo, ở hiệu chụp bóng Tăng Vinh, rue Paul Bert à Huế.
Quảng-Ngai	Trương Quang Luyện, Chủ nhà Khách sạn à Quảng Ngãi.
Faifo	Trần Đại Hữu, Quảng Lộc Tự Khanh, hươu trí à Faifo.

1/ vì chị em ít người làm huyết,

đem tài bao báo đáp non sông ư ?

2/ vì chị em tài sơ, lực yếu,

không người đứng mũi chịu sào ư ?

3/ vì chị em ít gặp cương hùng,

thiếu tài lực đương cùng sông gió ư ?

4/ vì chị em bị một cái hoàn cảnh « eo hẹp, nó bó hãm cái hành vi ư ?

... Điều đó, tôi không được lung lạc vào cái trạng-huống quá khư của chị em, khó lòng biết cho hết, chỉ theo dư-luận mà bày tỏ cùng chị em một tâm cảm tình thế thôi. Nhân tiện xin bàn quí về công-cuộc tái-tạo của chị em, rồi sau đây, nét bút mực có rồi, sẽ khảo cứu rõ ràng, đội thanh cái thuốc vì chị em cứu lại bệnh ni ân.

Hỡi Ồ ! Lối văn, giọt huyết, ước ao tròn-phần tưng-quân ; giọng quốc, giọng châu, mong chẳng uổng công Tình-vệ.

Tôi đối với chị em, tuy nam-nữ bất đồng, nhưng đều là phần-tử của quốc gia, có cái nghĩa vụ chia cay xé đắng. Song... lời ngay mắt lòng, phần riêng, riêng biệt không sao tránh khỏi. Chỉ xin chị em nên nghĩ đến cái tiền đồ của quốc gia, hậu vận của nữ-giới mà cùng cố vận - động, nỗ lực kinh doanh, lấy khăn yếm thay cờ cải-tạo. Còn như cứ ăn sung mặc sướng, ngoài tìm kiếm không biết gì là sự công ; mất rồi, óc mờ, ngoài xô bồ không biết đâu là trời đất, cái quỹ « mồi nhử » tự bỏ mất rồi, thì hạnh-phúc tự đâu mà đưa đến ; rồi cứ ỷ-lại ở người, hân không, nói trống mà được sao, thành sao ?

Bàng-Tâm

Nguyễn-xuân-Đào

CÁI-CHÍNH

Kỷ báo trước, số 156, trang thứ 2 cột thứ 4, về mục thời sự AI-LAO, hàng thứ 20, xin đọc là Ngày 28 Janvier, chứ không phải 21.

TỔ CHỨC DÌNH CÔNG PHU

XIN ĐỒNG-BẢO TÍN DỤNG

Thư nhứt. — Ai muốn dành tiền khi ít, may gặp làm giàu, rồi ra có vốn ; xin góp tiền vào hội Vạn-quốc Tiết-kiệm ở tại Quinhon, do ủy nhiệm làm đại-lý.

Thư hai. — Ai muốn bảo-kê xe điện, giá cả phải chăng, giấy tờ mau mắn, bù chữa mất thương, không chờ khổ đợi, xin giao xe cho hãng bảo-kê ở Trung-Pháp ở tại Quinhon, do ủy nhiệm làm đại-lý.

Thư ba. — Ai muốn tiền thu nội hoa thổ sản, hàng chày giá may, khỏi người biếng ếp, xin gửi tiền mẫu rõ ràng, ủy nhiệm làm đại-lý tiếp.

Thư tư. — Ai muốn cầm thế đất nhà, mở mang công nghệ, xin đến tìm kiếm lãnh, ủy nhiệm làm đại-lý tiếp.

Thư năm. — Ai muốn góp vốn buôn phôi, chắc tay may lợi ; xin ký cổ phần vào hội « Trung-kỳ nông-công-thương đại-lý cuộc » đương tổ chức ở tại Quinhon.

PHẠM-DIỆM

Chú ý ! Chú ý !

Ai là chủ tiệm bán thuốc bắc « CHÍN và SỐNG » nên tìm đến tiệm QUẢN-THẮNG ở đường CANTON-NAIS N° 78-80 FAIFO là một nhà buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cước cáu, trừ danh từ xưa chỉ nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng ; bán sỉ bán lẻ giá cả phải chăng, ai ở xa muốn hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả lời ngay :

Xin kính mời quý khách chiếu cõ :

Chủ nhân kính cáo

QUẢN-THẮNG

ĐẠI QUANG DƯỢC PHONG

N° 46 Boulevard Tổng-Đốc-Phương, Téléphone 19 CHOLON. — Chi-Điểm Phố Hàng Đường 47 HANOI.

Thượng-Hải huyết trung bừu hiệu con Bướm.

Thư thuốc này đã có thấy thuốc thí-nghiệm rồi báo không có sự độc địa chi trong thuốc cả. Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi phải uống huyết trung bừu này nó bổ khí huyết và mạnh mẽ trong mình không biết bao nhiêu mà kể, vậy xin quí ông quí bà nên mua mà dùng, còn một chứng rất hay như ham dâm-dục thái quá thì tạng thận đã kém suy thì phần ngưng lạnh uống thuốc huyết trung bừu chừng một tuần lễ thì biết công lực thuốc hay dường nào. Còn những người vù sưa không tốt uống thuốc này đôi ve sáu sanh sưa nhiều lại mát. Thường khi con nít mất sưa tại khi huyết chưa đủ thành bệnh Cam-tích thường cho nó uống càng tốt, những người đàn bà đường kinh không dùng hoặc trễ hoặc sứt uống thường có sức mạnh sau đường kinh dùng tháng, những người học sanh phải bị lo lẩn quá độ thì tâm huyết hóa kém sắc mặt như giấy, uống thuốc này sanh máu tươi tốt, những người già cả khí huyết suy kém tinh thần yếu đuối, hay dùng thuốc này thì tự nhiên tóc xanh và đen lại có sức mạnh.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi, mỗi lần một muỗng ăn súp, vậy khuấy nước ấm mà uống.

Mỗi ve lớn giá là 3\$00, mỗi ve nhỏ 1\$20. — ĐẠI-LÝ : Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ đều có bán.



Là một nhà bào chế rất cẩn thận xin đóng bào chú ý cho. Có trữ đủ các thứ thuốc của danh y bên tây. *Giá phải! Giữ mau!*

ÂU-CHÂU
PHÁP

(Tin ngày 16, 18 tháng 2)
Ủy hội Giám định. - Ủy hội Giám định chiều ngày 16 đã xét xong những vấn đề phổ thông về cái năng lực kinh tế và tài chính của Đức.
 Ngày 18, Ủy hội đã nghe những đại biểu Đức bày tỏ thêm về tình hình kinh tế của Đức.

Giặc Hồng-sang và giặc Đại-dao
Sơn-dông. — Mấy tuần trước ở Long
khẩu và phía đông Giao châu có xảy ra
một việc binh biến hiện nay đã dẹp yên được
rồi; nhưng bọn giặc Hồng sang và bọn
giặc Đại đao vẫn quấy rối ở mọi nơi
đặc biệt ở các vùng không yên được. Nghe
tiếng những bọn giặc ấy có nhiều những
khẩu liên giáp ở của Trương tôn Xương
chức sau khi quân Nhật ở Sơn đông rút
về, thừa cơ quấy rối và cướp sức cho
Trương để đánh lấy lại Sơn đông.

(T. N. D. B. ngày 20 Fér)
Chính phủ Quốc dân đặt những
câu đối cho quốc dân gian tết:
 Trong nhịp tết nguyên dân năm nay
 chính phủ Quốc dân cố đặt ra một ít câu
 đối, đăng sau đây cho quốc dân gian tết

Tam dân chủ nghĩa, tiêu diệt giai cấp
chế độ ;
Ngũ quyền hiến pháp, thực hiện bình
dẳng tinh thần.

II
Đề xướng nông công, đề kháng liệt
cường áp bách ;
Mở lục giáo dục, phát dương dân tộc
tinh thần.

III
Yêu liệt cường bạo trừ bất bình đẳng
điều ước;
Nguyễn đồng bào chiến đấu vì ý
thần

IV
Đại lực lượng tự đoàn kết sinh xuất;
Chân học vấn lòng cách mệnh đặc lai

V
Chữ trường xứng thọ, vật vọng Tế nam
thần an;
Miệp lực đồng tâm, cộng tranh Liêu
dòng chử quyền.

VI
 Bức phát thành công, lòng kim vĩnh vò
 nội hận
 Nam thiên tự tư, thử hận đại dâm
 ngoại giao.
 VII
 Tam dân ngũ quỷ, quân hồ vạn tở
 Thanh thiên bạch nhật, công triện pho
 niên
 Còn nhiều năm không hết hết, hiện
 Chính phủ đã hạ lệnh cho các tỉnh, thành
 phủ ban bố cho dân gian dùng.
 (T. N. D. B. ngày 18, 19 Fevr)

(Tin ngày 16 tháng 7)
Phùng ngọc Tường đợc lập chức.
 — Có tin đến rằng Phùng ngọc Tường hình như đã chia rẽ ra với Chính phủ Quốc dân và đợc khai chiến với chính phủ. Nghe dân trong cuộc ám mưu này Phùng không đợc chính phủ Tô Ngộ giúp.

Người Nhật đối với thuế phụ ở Mãn Châu. — Đáng với lời của họ tuyên ngôn người Nhật đã dùng các phương pháp để phân đối—đó có đến đến với lực cũng đợc — và việc thì hành thuế phụ đó ở Mãn Châu họ đã đặt ra để đánh vào những hàng hóa xuất cảng ở Mãn châu. Họ định gởi một tờ công điệp cho sở quan thuế An bắc và một số ở biên giới Cao ly để phân kháng về một thứ thuế phụ bắt đầu thì hành từ ngày 15 Fevrier này. Viên Lãnh sự Nhật có gửi giấy đến cho công lý Nam Mãn và hình như báo công lý gửi các hàng hóa của các nhà buôn Nhật có giấy chứng thực của toà Lãnh sự và có rằng số thuế xuất cảng sẽ theo như ngạch cũ chứ không nộp thêm một thứ thuế phụ nào cả

Cuộc đấu đĩnh Trung Pháp

— Các cuộc diễu binh Trưng vương và
trước quan hệ với Đông-dương đã tiếp tục
sáng hôm nay và bán học trong 3 giờ đồng
giờ nhưng chưa có cái lễ nào gì là
xác. Cuộc diễu binh chỉ trọng nhất về
đó chuyên chở hàng hóa Người Trưng
nói rất dài và các ý kiến của mình M.
Martial có chỉ rõ các lễ tình cách và
trong các diễu yêu cầu của người Trưng
hóa và có lấy lý do mà nói rằng như
diễn yếu cầu đó có thường chuẩn bị
đồng ứng độ những bản đồ lên chính
Pháp Cuộc diễu hành sẽ tiếp tục
sáng ngày tiếp hai này (Arip 18, F)
(Tia ngày 18 tháng 2)

Quốc dân đối với Công nhân và
Mỗi một cách này Tưởng giới Thi
tuyên bố rằng việc Công nhân và sự
bất lợi làm. Việc mà thì sự làm c
thời của các rồi. Song là, trong t
nghĩ làm thì 10 của dân bộ Quốc dân
Giống là, bởi nghĩ đã đồng thanh qu
nghĩ một nghĩ ăn yêu cầu Việc và n
và công kích các nhà lãnh 10 hiện t
trường dân, công là yêu cầu không
mấy người đương cơ trong chính g
(Arip 19 Fervier)

Trung bộ Nhật. - Chính phủ Q
dân chính rằng việc chính đ
không muốn gây ra những sự kh
trong cuộc thương nghị và vấn đ
năm mà đến bất không thể hiệp đ
Chỉ vì Nhật bản bất Trung học n
và chính này. (Arip 19 Fervier)

(Arip 18. 19 Février)

ANH

(Tin ngày 17 tháng 2)
Hội nghị thủy quân. - Đại tá Aubert
 ở Mỹ tuyên bố ở Hoa Thịnh Đốn rằng
 Chính phủ Anh đương từ định hợp một
 Hội nghị thủy quân mới, vì báo giới Mỹ
 phê bình hành động của Đô Ngosi giao An-
 thông báo rằng không chắc rằng Chính
 phủ Anh sẽ để vụ việc này.
 (Agin ngày 18 Février)

NGA
(Từ ngày 18 tháng 2)

Mệnh lệnh tiết kiệm. — Chính phủ Xô viết đã định phương sách bắt buộc khắp cả các nước Cộng hòa Xô viết phải thi hành 2 tuần lễ tiết kiệm, trong khoảng ấy mỗi người ăn công phải để dành 10 phần 100 tiền công để bỏ vào quốc khố (Arin ngày 19 Février)

BAC NINH
BENH OM DA CO THUOC TIEN

[illegible]

Tiết Tam-dương lần niên Kỷ-Tỵ.
Mừng từ dân phú, quý, thọ, Khang.
Nói rằng con cháu mở mang.
Mỗi người mỗi về mỗi làng mỗi tỉnh.
Dường bấy học tài sanh cả bấy.
Thọ trăm nghề khéo nấy gồm trăm.
Then dùa kỹ sảo chén vòng,
Gấm hoa thêu dệt non sông rõ ràng.

Trước bàn giấy các nhà văn-sĩ
Trước bàn giấy các nhà văn sĩ thì nhà nào cũng nên có một bức ảnh trắng men ngà sắc của Hiệu HƯƠNG KY PHOTO HANOI để lúc nào cũng ngắm cái chân dung tươi đẹp của mình.

NAM - KỲ
TRÙ'-TÊ, BỒ-HUYẾT, GIẢI-LAO?
Hiện TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG HOCMON
TÊ-CẤP PHỒ-NGUY TAM-THÀNH-DƯỢC
Có ba thứ thuốc hay, đã giúp nhiều bệnh mạnh nên gọi
là TAM-THÀNH-DƯỢC

1. Thần hiệu tế bệ hoàn - Kính cáo đồng bào ai mắt bệnh tế bệ như
nội thể nào mà mau gọi trở đến bệ hoàn ĐỨC - ĐƯỜNG ĐỨC - ĐƯỜNG ĐỨC
lấy thuốc trở tế mà uống thì sẽ được mạnh giỏi, giá mỗi hộp 1200 Vĩ như có
bề ngoài nần không tiền mà vươn lấy bệnh tế, lập tức viết trở đến bệ hoàn
vội lòng gọi thuốc cứu không.

Quyet - Bất thực Ngón -

2. Sĩ lao bổ tạn hoàn, là thứ bổ tinh thần cho qui ông qui Thầy, qui học
cánh bổ phổi trở mới mới; bổ lao giải trí, Giá mỗi hộp 1500

3. Điều kinh bạch đới hoàn Qui cô, qui bà đồng bổ huyết điều kinh
và trở bạch đới hay trở say sẩm, hết sốt ruột, hết nhức mỏi, động từ nhượn da
thần trí hay mỗi hộp 1500

Đức hiệu có chế LÃO-THỰC ĐỊA cứu chứng cứu sởi; LỘC-GIÁC GIAO nâu
kỵ thương hàn, cứu lâm tế, hoặc dùng than màu nâu; bổ lương giá 1500.

Thư qui vị đồng bào 3 thứ thuốc nơi trên đây, hoàn là tánh chất cao lương
phong vị tinh chế. THINH qui Cô, qui Thầy dùng mà bổ dưỡng thì sẽ được
thường cường qui thể thủy tinh nghiêm chỉnh bề ngoài.

CÁCH GỬI: Mua thuốc, thư, hoặc Mandat (H) đi:
M. TRƯƠNG MINH Y Directeur **TÀO-NHON-DUONG**,
 N° 3 Rue de la Gare **HOC-MON (GIA-DINH)**
 Quý ngài có mua thuốc đây, xin nhớ mua mandat gửi trước tiền hàng
 cho poste Hóc-môn không có cách gì contre remboursement
 Muốn đến bên hiệu do ngay bên xe lửa đầu.



Thuốc này truyền chuyển môn chẩn
hiệu ĐỨC-NHƯ-Y trị về bệnh lỵ và
lỵ, bệnh nhe trong 5 ngày, bệnh nặng
lị ngày thì mạnh đức học mà không còn
phải gì hết, không phải dùng sanh đởm
Thuốc uống vô khuẩn không đau răng, Thuốc
lạ 0,50 một ve. Mỗi ngày uống 2 ve
uống luôn năm ngày thì bệnh mạnh đức
Thuốc tim 0,75 một ve, 2 ngày uống
ve, uống năm ve thì mạnh, thuốc tuyền
nọc trừ cá 1,50 một ve ; Các tim thuốc
Annam nên viết thư thường nghị m
mua thuốc này về bán, trước giúp đ
bào sau lấy tiền cho tim mình v
hay là lòng, hãy đi đúng thì n
Ngài nào còn hồ si thuốc không h
xin cơ viết thư hỏi to cắt nghĩa về c
bệnh và lãnh thuốc về cách trị, nh
có đúng trị rồi. Thuốc gửi lãnh h
ngân. Còn trả tiền trước, thì tiền
thuốc về đôn hiệu chi.

Thơ đề cho: **ĐINH-VĂN-LÂN** Siêc
sino-annamite à Cal-Nhưm, Cochinchine
Đánh giầy thép đề: **ĐINH-VĂN-LÂN**
Cal-Nhưm

THUỐC LÃO HOANH

 註冊商標
雙雁為記
藥牢宏發
LY SENG BAO 42 HANG BÔ HANOI

宏發京烟各省大商均有代售

Ồn cò-là thiệt, chừ đừ hai mươi năm danh tiếng, chuyên trị những binh sau
 đây rất công hiệu:
 Ồn cò-là thiệt, trị nhọt đầu, sủ mủi vẩn mụn trườn cằm, thoa vào bần tang,
 lỗ mũi, và đánh xương sống và lần trị binh mạnh trị thôi.
 Ồn cò-là thiệt, trị đau lưng, trật gáy, sưng lác tẹo, thoa nó vào, rồi lấy bông
 gòn quấn mấy chỗ đau ấy lại trong giây phút, binh được an thuyền.
 Ồn cò-là thiệt, trị đau lỗ tai, nhọt rang, lấy nó mà vậy cùng nhét vào chừa
 ràng, thật rất hay, hết đau liền.
 Ồn cò-là thiệt, trị đau bụng (trúng thực) tức ngực ãng giổ
 Ồn cò-là thiệt, trị thương tích, thỏ cò noc cần, thoa vào được binh yên vô sự.
 Mỗi người bỏ hành, nên nhớ lấy thêm một ve cò-là thiệt vì nó là thuốc bá
 chứng, nam phụ lão ấu sủ đều dùng được cả Xin hỏi Ông bà cò dùng thuốc qu
 báo này rồi, thì mới biết sự thần hiệu của nó; xong phải ngườ, kéo làm đủ giá
 mướn cò đầu cò lả thiệt thì hãy mua thử của nhà thuốc **NGUYỄN-
 VĂN-TRÍ**, Bào chế sự, ở Mỹ-tho, (Cochinchine) làm. mới là thiệt tốt.
 Thuốc bần thoa lành hỏu giao ngàn **Địch Giá** như vậy
 Bán lỗ mỗi ve chò: **0\$30**. Bán lẻ mỗi ve vừa: **0\$50**. Bán lẻ mỗi ve lớn: **0\$80**.
 Còn mua về bán lại, sẽ tính giá riêng, tùy theo mua nhiều hay ít
NGUYỄN-VĂN-TRÍ Pharmacia diplômé **BAO CỨU SỰ**
 Cố bản cấp trường Cao đẳng, Vũng-Cấp
 Chuyền môn và đã cò làm việc Nhà-Nước lâu năm.

188-140, Bờ Tổng-độc-Phương (CHOLON)

Bồn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyên, trừu, cầm-nhung, cầm-châu v. v... Hàng thiết bị, thiết bị, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trở. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhật-bản v. v... Khăn dẹt dẫu rời và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thời đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ thứ hàng nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bồn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0\$ 75 tại bồn hiệu, mua sỉ có hũe-hồng.

Bồn hiệu buôn bán đủ mọi chợ năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thư thương nghị

TÂN-LỢI
188-140, Bờ Tổng-độc-Phương Cholon

Thuốc a **THAM-THIÊN-DUỜNG** chủ-nhân **TRẦN-ĐỨC-TÂM** đã đặt được những **ĐẠI-LÝ** ở các nơi sau này :

TRUNG-KY

TRẦN-KIỆM-QUÂN đường Đồng-ba huê
Đại-lý Độc-quyền HUẾ, THỪA-THIÊN,
QUẢNG-TRỊ và TOURANE.

AI MUỐN MUA THUỐC hoặc xin làm ĐẠI LÝ NHỎ thì
cứ viết thư hay đến nhà ông mà thương lượng.

TRẦN THỊ KIỆM HUÂN, avenue du Musée
TOURANE.

MỸ HỮU HUNG đờn THẦN TRUNG RÂN rue
Vào giảng NINH NHƯ.

TÂN MỸ HIỆU rue Việt Lợi 1 VIỆT TRÍ.

SUNG MỸ HIỆU đường Vôlgare Kép (phần đầu THƯỜNG).

BÙI XUÂN YẾN rue Châu Cầu nhỏ L.Y.

LÊ THUY HIỀN làng Hương Giáo, huyện Thanh
Oai tỉnh Hà đông.

TRẦN DINH CHỨC et **NGUYỄN VĂN TỊCH**, làng
Viên Tiên, tổng Tiên Châu, huyện Tiên Lữ.

ĐINH NỮA YẾN.

TRẦN VĂN TẤN phố Hàng (Cimenterie Usine 2)
HẢI-PHÒNG.

TÂN HÒA ĐƯƠNG phố Ninh Ninh NINH GIANG.

Còn các nơi nào chưa có Đại lý, người nào muốn giúp Tham thiên đường
thời xin gửi ngay thư về TỔNG CỤC lấy thẻ lý và chương trình. Các nơi
xa muốn mua thuốc và hỏi bệnh xin gửi thư về TỔNG CỤC.

AI mua thuốc xin gửi mandat về trước ít ra là một phần ba tiền Com-
mande thời Tham thiên đường mới dám gửi thuốc đến. AI muốn xin
Được mục catalogue thời xin viết thư về TỔNG CỤC kèm thêm cả
timbre 05/06 sẽ gửi đến liền ngay.

THAM THIÊN DƯ NG
N° 100 Bờ چاپ. -- HAIPHONG